

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ eBANK
TRÊN INTERNET BANKING
Dành cho Khách hàng cá nhân**

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỊCH VỤ	4
1. Khái niệm về dịch vụ eBank – phiên bản Internet Banking:	4
2. Các hình thức xác thực:	4
3. Các tính năng:	4
4. Yêu cầu về thiết bị sử dụng:	5
PHẦN II: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	5
I. Hướng dẫn chung:	5
1. Đăng nhập:	5
2. Đổi mật khẩu:	5
3. Cấp lại mật khẩu:	6
II. Dịch vụ tài khoản	6
1. Thông tin tài khoản:	6
2. Chi tiết giao dịch:	7
3. Xem lệnh chuyển khoản:	7
4. Xem lệnh chuyển khoản sang FTPS	8
III. Dịch vụ Tiết kiệm	8
1. Thông tin Tiết kiệm:	8
2. Gửi Tiết kiệm (Mở tiết kiệm điện tử):	9
3. Tắt toán Tiết kiệm	10
IV. Dịch vụ Tín dụng	11
1. Thông tin khoản vay:	11
V. Dịch vụ Chuyển khoản:	12
1. Chuyển khoản trong TPBank:	12
2. Chuyển khoản liên ngân hàng	14
3. Chuyển khoản qua thẻ:	15
4. Chuyển khoản FPT	16
5. Chuyển khoản định kỳ:	16
6. Mẫu người thụ hưởng:	18
7. Mẫu chuyển khoản	19
VI. Dịch vụ Thanh toán:	21
1. Nạp tiền điện thoại	21
2. Thanh toán hóa đơn:	21
3. Thanh toán trực tuyến:	23

VII.	Dịch vụ Thẻ tín dụng:	26
1.	Chi tiết giao dịch thẻ:.....	27
2.	Khóa thẻ:.....	30
VIII.	Một số chức năng khác của dịch vụ:	30

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỊCH VỤ

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỊCH VỤ

1. Khái niệm về dịch vụ eBank – phiên bản Internet Banking:

Là dịch vụ Ngân hàng điện tử của TPBank, cho phép bạn thực hiện các giao dịch trực tuyến với Ngân hàng thông qua máy tính có kết nối Internet

2. Các hình thức xác thực:

Phương thức xác thực	OTP - SMS	OTP – Token Key	OTP – Thẻ ma trận	OTP – Soft Token
Đặc điểm	Nhận OTP qua tin nhắn từ số điện thoại đã đăng ký	Nhận OTP qua thiết bị Token Key	Nhận OTP qua thiết bị Thẻ mật khẩu	Nhận OTP qua thiết bị cài đặt phần mềm Soft Token
Phí sử dụng dịch vụ	5,000/tháng			
Phí cấp thiết bị	0	300,000 VND	60,000 VND cấp lần đầu và 20,000 VND từ lần thứ 2	600,000 VND/lần
Thời hạn sử dụng	Không giới hạn	5-7 năm	45 giao dịch/thẻ	Không giới hạn
Hạn mức giao dịch/ngày	100,000,000 VND/ngày	Không giới hạn		

(OTP – One time password: Mật khẩu xác thực một lần)

3. Các tính năng:

Dịch vụ eBank trên Internet Banking đáp ứng nhu cầu của Khách hàng bằng các tính năng thiết thực:

- **Nhóm tính năng Quản lý tài chính:** Truy vấn giao dịch, sao kê tài khoản, sao kê thẻ tín dụng, khoản vay, các khoản tiết kiệm, các khoản giữ hộ vàng, các lệnh chuyển tiền/thanh toán đã thực hiện, Quản lý các giao dịch đặt lịch với ngân hàng
- **Nhóm tính năng Đầu tư thông minh:** Gửi tiết kiệm điện tử; Mua bán vàng vật chất, thanh toán trực tuyến; Nộp tiền vào tài khoản đầu tư chứng khoán để thực hiện mua chứng khoán

- **Nhóm tính năng về tín dụng:** Vay thấu chi có đảm bảo bằng sổ tiết kiệm; Trả nợ khoản vay
- **Nhóm tính năng chuyển tiền:** Chuyển tiền trong cùng hệ thống TPBank, chuyển tiền sang ngân hàng khác tại Việt Nam, chuyển tiền nhanh tới số thẻ trong liên minh thẻ, chuyển tiền cùng lúc tới nhiều tài khoản, chuyển tiền định kỳ.
- **Nhóm tính năng về thanh toán:** Thanh toán cước di động, cước ADSL, cước điện thoại cố định Homephone, nạp tiền điện thoại trả trước, thanh toán các hóa đơn hàng hóa mua sắm trên mạng, thanh toán dư nợ thẻ tín dụng

4. Yêu cầu về thiết bị sử dụng:

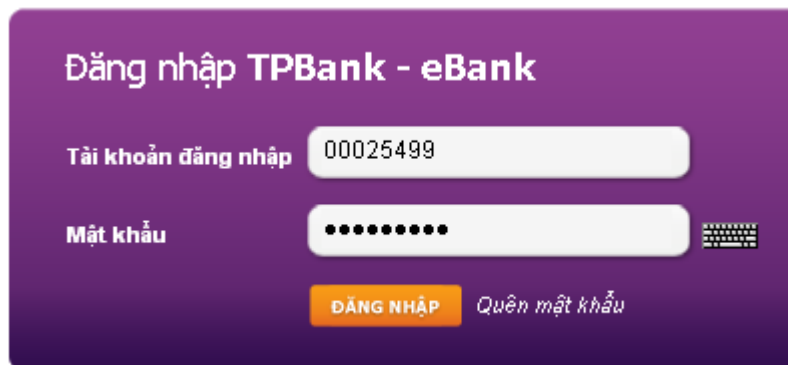
Chỉ cần một máy tính có kết nối Internet, không yêu cầu cài đặt thêm bất cứ chương trình, ứng dụng nào.

PHẦN II: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

I. Hướng dẫn chung:

1. Đăng nhập:

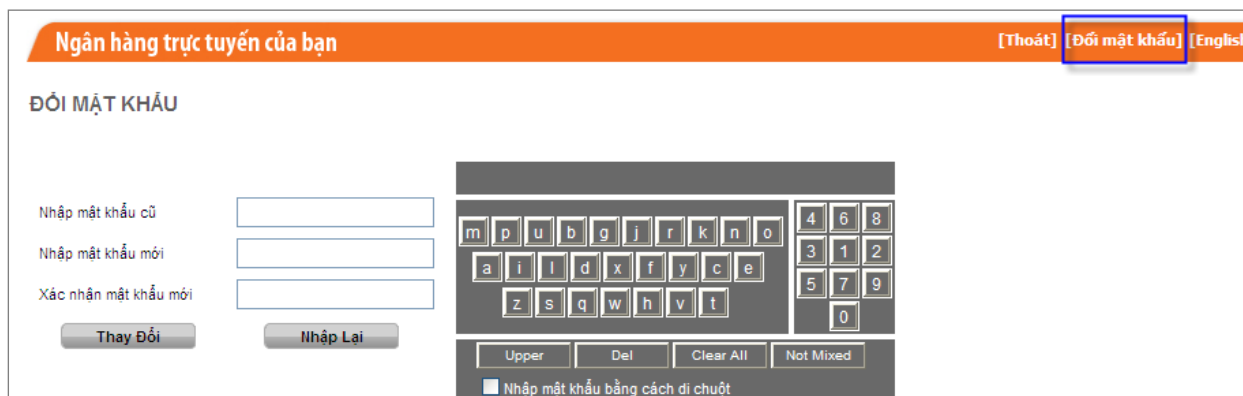
- Truy cập đường dẫn: <http://ebank.tpb.vn>
- Màn hình minh họa:



- Tài khoản đăng nhập là mã số CIF do TPBank cấp duy nhất cho mỗi khách hàng ứng với số CMND/Hộ chiếu của Khách hàng khi đăng ký tại TPBank
- Mật khẩu đăng nhập là mật khẩu do TPBank cấp lần đầu cho Khách hàng khi Khách hàng thực hiện đăng ký dịch vụ eBank thành công tại TPBank, Khách hàng sẽ được yêu cầu đổi mật khẩu này ngay khi thực hiện đăng nhập thành công vào hệ thống Internet Banking của TPBank lần đầu tiên
- Sau khi đăng nhập và đổi mật khẩu lần đầu thành công, mật khẩu truy cập những lần sau đó là mật khẩu của chính Khách hàng đã đổi.

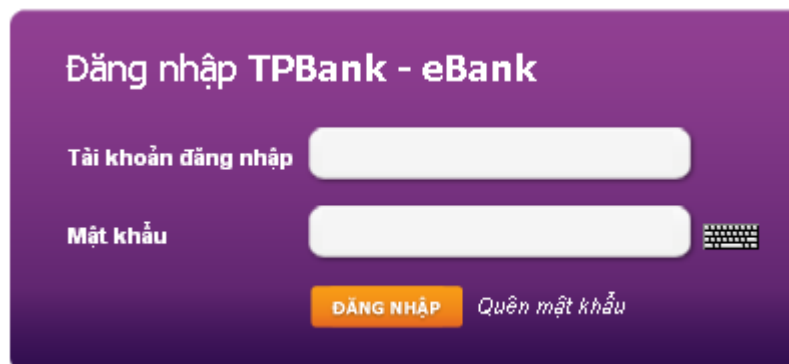
2. Đổi mật khẩu:

- Khi lần đầu tiên Khách hàng đăng nhập, hệ thống sẽ yêu cầu Khách hàng đổi ngay mật khẩu Default do hệ thống sinh ra thành mật khẩu của riêng Khách hàng. Hệ thống hướng dẫn rõ các yêu cầu về một mật khẩu an toàn cho Khách hàng để Khách hàng lựa chọn mật khẩu phù hợp



- Mật khẩu mới có giá trị trong vòng 3 tháng. Hết thời hạn này, hệ thống sẽ yêu cầu Khách hàng đổi mật khẩu để đảm bảo an toàn. TPBank cũng khuyến cáo Khách hàng nên định kỳ chủ động đổi mật khẩu để tự bảo vệ chính tài khoản của mình bằng cách click vào đường dẫn “Đổi mật khẩu” Trên thanh công cụ của trang Internet Banking

3. Cấp lại mật khẩu:



- Trước khi đăng nhập vào hệ thống, Khách hàng quên mất mật khẩu đăng nhập, TPBank hướng dẫn Khách hàng một số cách để được cấp lại Mật khẩu. Trong đó nếu Khách hàng sử dụng email đăng ký dịch vụ eBank để gửi đề nghị cấp lại mật khẩu và cung cấp một số thông tin cá nhân của Khách hàng trùng khớp với thông tin được lưu trên hệ thống của TPBank, hệ thống TPBank sẽ cấp lại mật khẩu tự động cho Khách hàng mà không yêu cầu Khách hàng phải đến Điểm giao dịch của TPBank

II. Dịch vụ tài khoản

Khách hàng click vào mục “Tài khoản”, các chức năng của Dịch vụ Tài khoản sẽ được hiển thị chi tiết để Khách hàng lựa chọn

1. Thông tin tài khoản:

- Khách hàng được xem khái quát các thông tin về số dư hiện tại và số dư khả dụng của các tài khoản thanh toán

Chào mừng PHAM THI THUY LINH. Lần đăng nhập gần nhất 19/03/2013 15:19

THÔNG TIN TÀI KHOẢN
Vui lòng chọn tên tài khoản để xem thông tin chi tiết

Tên tài khoản	Số tài khoản	Tiền tệ	Số dư	Số dư khả dụng
PHAM THI THUY LINH	0008134	VND	VND 1.14	VND 1.654
Linda Pham	0008134	VND	VND 1.000	VND 1.000
Tổng:			VND 1.14	VND 1.654

- Khách hàng có thể chỉnh sửa tên của từng tài khoản và tên này chỉ có giá trị trên Internet Banking của Khách hàng.

2. Chi tiết giao dịch:

- Khi Khách hàng click vào tên tài khoản tương ứng với số tài khoản mà Khách hàng muốn xem chi tiết, hệ thống hiển thị các thông tin liên quan đến tài khoản của Khách hàng

CHI TIẾT GIAO DỊCH 19/03/2013 04:22 PM

Chọn tài khoản để xem chi tiết giao dịch: 0008134

Tên tài khoản:	PHAM THI THUY LINH	Mô tả:	PHAM THI THUY LINH**
Số tài khoản:	0008134	Tiền tệ:	VND
Số dư:	1.14.00	Hạn mức thấu chi:	1.000.00
Số dư khả dụng:	1.000.00	Ngày hạn mức hết hạn:	
Tiền treo chờ thanh toán:	0.00	Lãi dự chi tạm tính:	9

Chi tiết giao dịch

Thứ tự sắp xếp: Thời gian giảm dần

Từ ngày (dd/mm/yyyy): 01/03/2013

Đến ngày (dd/mm/yyyy): 19/03/2013

[Tìm kiếm nâng cao](#)

Xem

- Khách hàng có thể lựa chọn xem Tài khoản khác ngay tại màn hình này, Khách hàng cũng có thể xem liệt kê giao dịch tài khoản bằng cách chọn khoảng thời gian muốn xem và chọn nút “Xem” hoặc chọn “Tìm kiếm nâng cao” để xem theo một số tiêu chí tìm kiếm giao dịch khác

3. Xem lệnh chuyển khoản:

- Tính năng cho phép Khách hàng xem lại các giao dịch chuyển khoản đã được thực hiện trên eBank
- Khách hàng lựa chọn các tiêu chí tìm kiếm và chọn Nút “Tìm kiếm” để xem thông tin chi tiết của các giao dịch

CÁC LỆNH CHUYỂN KHOẢN TRÊN INTERNETBANKING

Tiêu chí tìm kiếm

Loại chuyển khoản	Tất cả
Trạng thái	Tất cả
Số tham chiếu	
Từ ngày (dd/mm/yyyy)	01/03/2013
Đến ngày (dd/mm/yyyy)	19/03/2013

Tìm Kiếm

Nhập Lại

4. Xem lệnh chuyển khoản sang FTPS

- Tương tự như chức năng “Xem lệnh chuyển khoản”
- Màn hình minh họa:

LỊCH SỬ CHUYỂN KHOẢN FPT 19/03/2013 05:15 PM

Chọn tài khoản: 0008134

Tìm kiếm

Ngày bắt đầu (dd/mm/yyyy) Ngày kết thúc (dd/mm/yyyy)

Xem

[Tìm kiếm nâng cao](#)

III. Dịch vụ Tiết kiệm

Khách hàng click vào mục “Tiết kiệm”, các chức năng của Dịch vụ Tiết kiệm sẽ được hiển thị chi tiết để Khách hàng lựa chọn

1. Thông tin Tiết kiệm:

- Tương tự như chức năng xem Thông tin tài khoản, Khách hàng cũng có thể xem các thông tin khái quát về khoản Tiết kiệm, chỉnh sửa tên khoản tiết kiệm và xem thông tin chi tiết về khoản tiết kiệm nếu click vào Tên tài khoản Tiết kiệm ứng với từng mã tham chiếu

THÔNG TIN SỐ TIẾT KIỆM						
Tên khoản tiết kiệm	Số tham chiếu	Ngày gửi	Ngày đáo hạn	Lãi suất (%/năm)	Tiền tệ	Số tiền gửi
<u>TKDT VND 1 TUAN LAI CUOI KY</u>	0008134	14/03/2013	21/03/2013	2	VND	...
Chỉnh sửa						
Tổng:						VND ...

2. Thay đổi chỉ thị tái tục

- Chức năng này cho phép khách hàng thay đổi chỉ thị tái tục của các tài khoản tiết kiệm điện tử hiện có.

THÔNG TIN SỔ TIẾT KIỆM ĐỀ THAY ĐỔI CHỈ THỊ TÁI TỤC

Tên khoản tiết kiệm	Số tham chiếu	Ngày gửi	Ngày đáo hạn	Lãi suất (%/năm)	Tiền tệ	Số tiền gửi	Thay đổi chỉ thị tái tục
ACDESC03051966018	03051966018	24/03/2013	24/04/2013	8	VND	3,000,000,000	Thay đổi
TKDT VND 1 THANG LAI CUOI KY	03051966031	28/03/2013	28/04/2013	8	VND	40,000,000	Thay đổi

- Có 3 chỉ thị tái tục khách hàng có thể lựa chọn: (i) Không tái tục, chuyển cả gốc và lãi vào TKTT, (ii) Tái tục cả gốc và lãi sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu, (iii) Tái tục gốc sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu, lãi chuyển vào TKTT.

THAY ĐỔI CHỈ THỊ TÁI TỤC

Tài khoản tiết kiệm	Số tiền gửi	Lãi suất (%/năm)	Ngày gửi	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Tiền tệ
03051966018	3,000,000,000	8	24/03/2013	24/04/2013	2 Tháng	VND

Chỉ thị tái tục hiện tại: Không tái tục, chuyển cả gốc và lãi vào tài khoản 03051966001

Chỉ thị tái tục muốn thay đổi:

☒ Tái tục cả gốc và lãi sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu
☐ Tái tục gốc sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu, lãi chuyển vào tài khoản

Kết thúc trang

3. Gửi Tiết kiệm (Mở tiết kiệm điện tử):

- Khách hàng chọn chức năng “Mở tiết kiệm điện tử” để tiến hành gửi tiết kiệm.
- Khách hàng lựa chọn “Kỳ hạn gửi”, “Tài khoản nguồn” để trích tiền gửi tiết kiệm, “Chọn số tiền muốn gửi”, Chọn 1 trong các phương thức đáo hạn tài khoản tiết kiệm.
- Khách hàng cũng có thể xem lãi suất tiết kiệm ứng với từng kỳ hạn gửi để lựa chọn kỳ hạn phù hợp

MỞ TIẾT KIỆM ĐIỆN TỬ

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Nhập thông tin sổ tiết kiệm

Loại hình tiết kiệm: [Giới thiệu sản phẩm](#)

Kỳ hạn gửi: [Bảng lãi suất tiết kiệm](#)

Tài khoản nguồn: [Số dư](#)

Số tiền gửi tiết kiệm: (Số tiền tối thiểu là 1,000,000 VND)

Chỉ thị đáo hạn:

☒ Tái tục cả gốc và lãi sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu
☐ Tái tục gốc sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu, lãi chuyển vào tài khoản
☐ Không tái tục, chuyển cả gốc và lãi vào tài khoản

Địa chỉ email nhận "Xác nhận gửi Tiết kiệm điện tử": linhptt1@tpb.com.vn

MỞ TIẾT KIỆM ĐIỆN TỬ

 Nhập - **Kiểm tra** - Xác thực - Hoàn tất

Xác nhận thông tin

Loại hình tiết kiệm	Tiết kiệm điện tử
Tiền tệ	VND
Kỳ hạn gửi	1 tuần
Ngày mở	19/03/2013
Ngày đáo hạn	26/03/2013
Số tiền gửi tiết kiệm	1,000,000
Trích nợ từ tài khoản	0008
Chỉ thị đáo hạn	Tái tục cả gốc và lãi sang kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn gửi ban đầu


Xác Nhận
Thay Đổi
Hủy

4. Tắt toán Tiết kiệm

- Khách hàng có thể tắt toán trước hạn khoản tiền tiết kiệm điện tử mà Khách hàng đang có bằng cách vào chức năng “Tắt toán tiết kiệm điện tử”. Trong trường hợp tắt toán trước hạn, khoản tiền tiết kiệm của Khách hàng sẽ được hưởng lãi suất theo quy định của Ngân hàng đối với việc tắt toán trước hạn.

TẮT TOÁN TIẾT KIỆM ĐIỆN TỬ

Vui lòng chọn khoản tiết kiệm để tắt toán

Tên khoản tiết kiệm	Số tham chiếu	Ngày gửi	Ngày đáo hạn	Lãi suất (%/năm)	Tiền tệ	Số tiền gửi
<u>TKDT VND 1 TUẦN LÃI CUỐI KỲ</u>	0008	14/03/2013	21/03/2013	2	VND	1,000,000

TẮT TOÁN TIẾT KIẾM ĐIỆN TỬ**Tài khoản Tiết kiệm điện tử**

Sản phẩm tiết kiệm	TK ESAVINGS VND LAI CUOI KY, TUAN
Tài khoản tiết kiệm	0002
Mô tả tài khoản	TKDT VND 1 TUAN LAI CUOI KY
Số tiền gửi tiết kiệm	1,000,000
Tiền tệ	VND
Kỳ hạn gửi	7 ngày
Ngày gửi	14/03/2013
Ngày đáo hạn	21/03/2013
Lãi suất	2 %
Tắt toán vào tài khoản	0008134****

Tắt Toán**Quay Lại**Nhập - Kiểm tra - **Xác thực** - Hoàn tất**Xác thực giao dịch**

Nhập số hiển thị trên Token

Hình ảnh minh họa số hiển thị trên Token

**Xác Nhận****Nhập Lại****IV. Dịch vụ Tín dụng**

Các chức năng của Dịch vụ Tín dụng đang được TPBank đẩy mạnh phát triển và sẽ sớm cung cấp đến khách hàng. Hiện tại, hệ thống eBank của TPBank đã hỗ trợ chức năng Truy vấn thông tin khoản vay. Khách hàng chọn mục “Khoản vay” và lựa chọn chức năng “Thông tin khoản vay” để vấn tin

1. Thông tin khoản vay:

- Tương tự như chức năng xem Thông tin tài khoản, Khách hàng cũng có thể xem các thông tin khái quát về khoản vay, chỉnh sửa tên khoản vay và xem thông tin chi tiết về khoản vay nếu click vào Tên tài khoản vay ứng với từng mã tham chiếu của khoản vay đó

THÔNG TIN KHOẢN VAY			
Khoản vay	Số tham chiếu	Ngày đáo hạn	Dư nợ
VAY TIN CHAP TIÊU DUNG NH - SIMPLE	002SPC31.....	04/03/2014	VND
Tổng:			VND

- Ngoài thông tin chi tiết về khoản vay như: Số tiền vay, dư nợ hiện tại, lãi suất đang áp dụng, ngày giải ngân, ngày đáo hạn của khoản vay, tài khoản thanh toán dư nợ và tổng số tiền đang quá hạn, dịch vụ eBank của TPBank còn hỗ trợ Khách hàng xem chi tiết lịch trả nợ tạm tính của khoản vay đó, điều này giúp Khách hàng quản lý khoản vay rất dễ dàng

CHI TIẾT KHOẢN VAY

19/03/2013 05:54 PM

Chọn tài khoản để xem chi tiết giao dịch

VAY TIN CHAP TIÊU DUNG NH - SIMPLE

Số tiền vay (VND)	
Dư nợ	
Lãi suất đang áp dụng (%/năm)	8.4
Số tham chiếu	002SP

Ngày giải ngân	04/03/2013
Ngày đáo hạn	04/03/2014
Trả nợ qua tài khoản	0008
Tổng số tiền đang quá hạn	0

LỊCH TRẢ NỢ

Ngày đến hạn	Dư nợ gốc	Nợ gốc	Nợ lãi	Tổng số tiền phải trả	Số tiền đã thanh toán
26/03/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/04/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
27/05/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/06/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/07/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/08/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/09/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/10/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/11/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/12/2013	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
27/01/2014	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
26/02/2014	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0
04/03/2014	1,000,000	1,000,000	0	1,000,000	0

V. Dịch vụ Chuyển khoản:

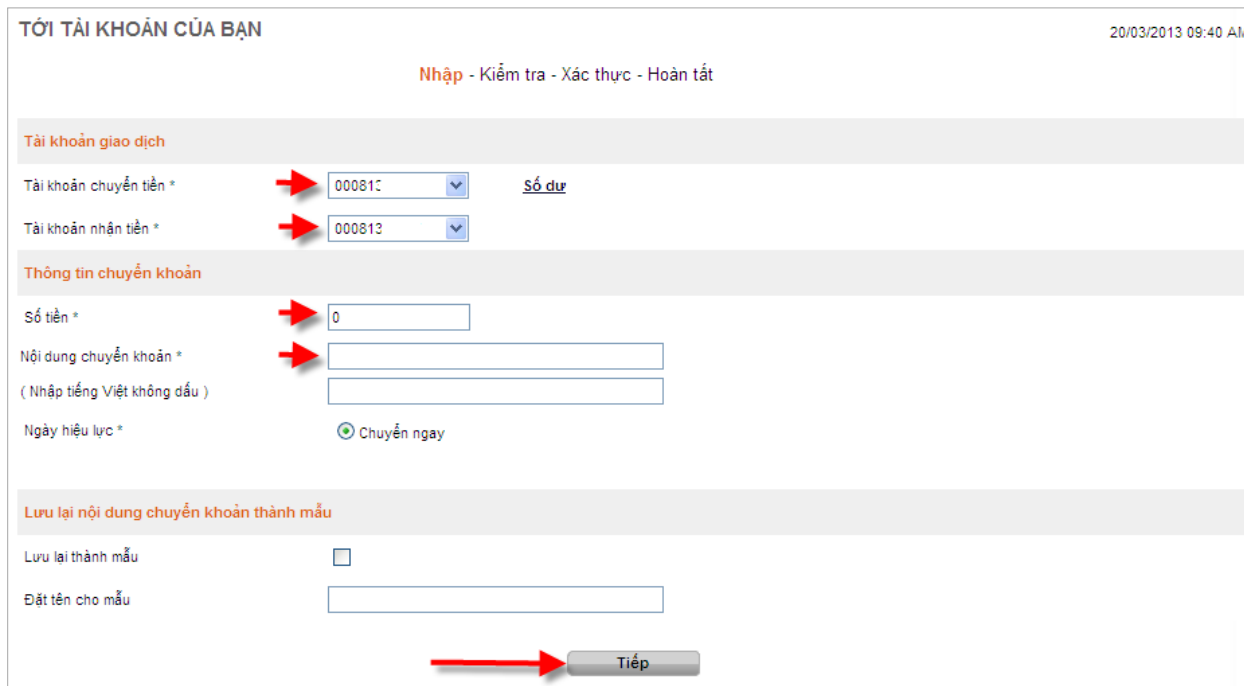
Khách hàng click vào mục “Chuyển khoản”, các chức năng của Dịch vụ Chuyển khoản sẽ được hiển thị chi tiết để Khách hàng lựa chọn

1. Chuyển khoản trong TPBank:

- Trong mục “Chuyển khoản”, Khách hàng lựa chọn “Chuyển khoản trong TPBank”
- Sau đó Khách hàng Chọn loại chuyển khoản mà Khách hàng muốn chuyển, bao gồm “Chuyển khoản giữa các tài khoản của Khách hàng” và “Chuyển khoản nội bộ”

LỰA CHỌN LOẠI CHUYỂN KHOẢN		20/03/2013 09:26 AM
Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất		
Lựa chọn loại chuyển khoản	--Lựa chọn loại chuyển khoản--	

1.1 Màn hình chi tiết “Chuyển khoản giữa các tài khoản của Khách hàng”



TÔI TÀI KHOẢN CỦA BẠN 20/03/2013 09:40 AM

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Tài khoản giao dịch

Tài khoản chuyển tiền * ➔ ▼ Số dư

Tài khoản nhận tiền * ➔ ▼

Thông tin chuyển khoản

Số tiền * ➔

Nội dung chuyển khoản * ➔

(Nhập tiếng Việt không dấu)

Ngày hiệu lực * ☒ Chuyển ngay

Lưu lại nội dung chuyển khoản thành mẫu

Lưu lại thành mẫu ☐

Đặt tên cho mẫu

➔

- Khách hàng có thể “lưu mẫu chuyển khoản” để sử dụng trong các lần chuyển khoản tiếp theo. Khi đó Khách hàng phải “Đặt tên cho mẫu”
- Sau khi chọn Tiếp tục, hệ thống sẽ cho kiểm tra lại thông tin, nếu xác nhận thì màn hình sẽ hiển thị kết quả giao dịch ở bước “Hoàn tất”.
- Lưu ý: Chức năng “Chuyển khoản giữa các tài khoản của Khách hàng không yêu cầu Khách hàng nhập OTP xác thực cho giao dịch.

1.2 Màn hình chi tiết “Chuyển khoản nội bộ” (Chuyển tới tài khoản TPBank khác)

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Thông tin tài khoản

Tài khoản chuyển tiền *  0008134...  Số dư

Tài khoản nhận tiền

Người thụ hưởng khác... 

Số tài khoản * 
Thông tin chuyển khoản

Số tiền *  0

Nội dung chuyển khoản * 

(Nhập tiếng Việt không dấu)

Ngày hiệu lực *  Chuyển ngay

Lưu lại nội dung chuyển khoản thành mẫu

Lưu lại thành mẫu ☐

Đặt tên cho mẫu



 **Tiếp**

- Trong trường hợp Khách hàng đã lưu danh sách người thụ hưởng trong mục “Mẫu người thụ hưởng”, Khách hàng có thể không cần nhập số tài khoản nhận tiền mà lựa chọn tên “Người thụ hưởng”, khi đó thông tin tài khoản thụ hưởng của người thụ hưởng sẽ được hệ thống tự động điền vào ô “Số tài khoản” nhận tiền.
- Sau khi Khách hàng chọn “Tiếp”, hệ thống sẽ hiển thị lại toàn bộ thông tin khách hàng đã chọn để Khách hàng kiểm tra. Nếu Khách hàng đã thấy thông tin đúng, Khách hàng thực hiện bước xác thực giao dịch
- Trường hợp Chuyển khoản đến tài khoản TPBank khác sẽ yêu cầu Khách hàng phải nhập OTP để xác thực giao dịch
- Hệ thống hiển thị kết quả giao dịch ở màn hình Hoàn tất.


2. Chuyển khoản liên ngân hàng


- Khách hàng vào mục “Chuyển khoản” rồi chọn chức năng “Chuyển khoản liên ngân hàng” . Chức năng này hỗ trợ Khách hàng có thể chuyển khoản tới tài khoản tại các Ngân hàng khác đang hoạt động tại Việt Nam
- Màn hình chi tiết chuyển khoản liên ngân hàng:


Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất
Thông tin tài khoản



Tài khoản chuyển tiền *  000813  Số dư



Tài khoản nhận tiền



Người thụ hưởng  khác...

Số tài khoản * 


Tên tài khoản * 


Ngân hàng  


Tỉnh/Thành phố  ALL 

Chi nhánh *  



Thông tin chuyển khoản

Số tiền *  0 VND

Phí *  ☐ Người hưởng chịu ☒ Người gửi chịu

Nội dung chuyển khoản * 

(Nhập tiếng Việt không dấu)

Ngày hiệu lực *  ☒ Chuyển ngay 20/03/2013 

Lưu lại nội dung chuyển khoản thành mẫu

Lưu lại thành mẫu ☐



Đặt tên cho mẫu


 **Tiếp**


3. Chuyển khoản qua thẻ:


- Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản” rồi chọn chức năng “Chuyển tiền qua thẻ”.
- Đây là chức năng giúp Khách hàng có thể chuyển tiền từ tài khoản của mình sang số thẻ của Ngân hàng khác trong liên minh Smartlink. Giao dịch sẽ được thực hiện ngay lập tức, người chuyển tiền vừa chuyển xong thì người nhận tiền cũng đồng thời nhận được tiền.
- Khách hàng nhập số thẻ của người nhận (hoặc chọn số thẻ trong danh sách “Số thẻ đã chuyển” (nếu có). Khách hàng nhập “Số tiền” và “Nội dung chuyển khoản” và chọn “Tiếp”

CHUYỂN TIỀN TỚI THẺ NGÂN HÀNG KHÁC

Tài khoản chuyển tiền  000813  Số dư

Số thẻ của người nhận  Số thẻ đã chuyển

Số tiền 

Nội dung chuyển khoản  (Lưu ý: Nhập tiếng Việt không dấu)

 **Tiếp**

- Các bước “Kiểm tra”, “Xác thực” và “Hoàn tất” tương tự như các chức năng chuyển khoản trên

- Lưu ý: Dịch vụ Chuyển tiền tới số thẻ được sử dụng để chuyển đến Thẻ nội địa/Thẻ tín dụng của một số ngân hàng trong liên minh thẻ Smartlink, tùy theo từng chính sách sản phẩm của từng ngân hàng

4. Chuyển khoản FPTs

- Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản” rồi chọn chức năng “Chuyển khoản FPTs” để thực hiện giao dịch Nộp tiền đầu tư chứng khoán.
- Khách hàng tiến hành nhập thông tin theo các bước hướng dẫn tại màn hình sau đây:

CHUYỂN KHOẢN CHO TÀI KHOẢN TẠI FPTs

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất
Nhập nội dung chuyển khoản

Thông tin tài khoản

Tài khoản chuyển tiền *

000813
Số dư

Tài khoản nhận tiền *

66666666002-Tài khoản của FPTs tại Hà Nội

Thông tin tài khoản chứng khoán tại FPTs

Tài khoản chứng khoán *

(Ví dụ: 058C123456)

Tên tài khoản chứng khoán *

(Ví dụ: Nguyen Van A)

Thông tin chuyển khoản

Số tiền *

Nội dung chuyển khoản *

Ngày hiệu lực *

☒ Chuyển ngay

Tiếp

- Các bước “Kiểm tra”, “Xác thực” và “Hoàn tất” tương tự như tại các chức năng Chuyển khoản trên

5. Chuyển khoản định kỳ:

- Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản”, rồi chọn chức năng “Chuyển khoản định kỳ” để thực hiện các giao dịch Chuyển khoản phát sinh thường xuyên theo một tần suất nhất định và trong một khoảng thời gian nào đó
- Chức năng này chỉ cho áp dụng đối với loại giao dịch chuyển khoản trong TPBank (gồm chuyển khoản giữa các tài khoản của Khách hàng và chuyển khoản đến tài khoản của TPBank khác)

5.1 Màn hình giao dịch đặt lịch Chuyển khoản định kỳ:

ĐẶT LỊCH CHUYỂN KHOẢN NỘI BỘ
20/03/2013 11:34 AM

Tìm kiếm
Thêm mới

Thông tin tài khoản

Tài khoản chuyển tiền * 00081 ***** Số dư

Tài khoản nhận tiền Tài khoản TienPhongBank khác

Người thụ hưởng khác...

Số tài khoản *

Thông tin chuyển khoản

Số tiền *

Nội dung chuyển khoản *

(Nhập tiếng Việt không dấu)

Chi tiết đặt lịch chuyển khoản

Ngày bắt đầu * (dd/mm/yyyy)

Ngày kết thúc * (dd/mm/yyyy)

Tần suất * năm tháng ngày

Tiếp

- Các bước “Kiểm tra”, “Xác thực” và “Hoàn tất” tương tự như các chức năng chuyển khoản trên

5.2 Màn hình tìm kiếm giao dịch đặt lịch chuyển khoản định kỳ

QUẢN LÝ CHUYỂN KHOẢN ĐỊNH KỲ
20/03/2013 05:54 PM

Tìm kiếm
Thêm mới

Tiêu chí tìm kiếm

Chọn tài khoản Tất cả

Loại chuyển khoản Tất cả Trạng thái Hiệu lực

Hiệu lực từ ngày (dd/mm/yyyy) Đến ngày (dd/mm/yyyy)

[Tìm kiếm nâng cao](#)

Tìm Kiếm Nhập Lại

- Khách hàng có thể lựa chọn 1 số tiêu chí tìm kiếm hoặc xem thêm các tiêu chí tìm kiếm khác trong mục “Tìm kiếm nâng cao” rồi chọn “Tìm kiếm”

6. Chuyển tiền theo lô

- Đây là chức năng giúp Khách hàng có thể chuyển tiền cùng lúc tới hàng trăm tài khoản trong hệ thống TPBank và hàng trăm số thẻ của các ngân hàng khác trong liên minh smartlink chỉ bằng một lệnh chuyển khoản duy nhất
- Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản” rồi chọn chức năng “Chuyển tiền theo lô”.
- Sau đó Khách hàng Chọn loại chuyển khoản mà Khách hàng muốn thực hiện, bao gồm “Chuyển tiền theo lô qua thẻ” và “Chuyển tiền theo lô cho tài khoản trong TPB”

LỰA CHỌN LOẠI CHUYỂN TIỀN THEO LÔ
Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Lựa chọn loại chuyển tiền theo lô

--Lựa chọn loại chuyển tiền theo lô--

Kết thúc trang

- Khách hàng tải File Mẫu và nhập danh sách các tài khoản TPB hoặc danh sách số thẻ cần chuyển tiền theo đúng định dạng file mẫu. Sau đó tải file mẫu lên và chọn Tiếp tục. Khách hàng có thể chọn Thay đổi để tải 1 file chuyển tiền khác.

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Tài khoản giao dịch

Tài khoản chuyển tiền * 03051966001 **Số dư**

File chuyển tiền*: **Browse...** **File Mẫu**

Tiếp Tục **Hủy**

Lưu ý:
 Các trường đánh dấu * là bắt buộc
 Loại tiền sử dụng trong giao dịch là đồng Việt Nam(VND)

Tài khoản giao dịch

Tài khoản chuyển tiền: 03051966001
 Số dư khả dụng: 1,853,461,102

STT	Họ Tên	Số tài khoản	Số tiền	Mô tả
1	CUSTOMER00000496	00000496001	20,000	TRA TIEN VAY 1
2	CUSTOMER00000175	00000175001	20,000	TRA TIEN VAY 2
3	CUSTOMER00000497	00000497001	20,000	TRA TIEN VAY 123

Tiếp Tục **Thay Đổi** **Hủy**

- Tại bước “Kiểm tra”, Khách hàng có thể xem được thông tin về phí dịch vụ, tổng số tiền chuyển của lô và số dư sau khi chuyển tiền của mình

Nhập - **Kiểm tra** - Xác thực - Hoàn tất

Tài khoản giao dịch

Tài khoản chuyển tiền: 03051966001
 Số dư trước khi chuyển: 1,853,461,102
 Tổng số tiền chuyển khoản: 60,000
 Tổng phí dịch vụ (bao gồm VAT): 0
 Tổng giá trị giao dịch: 60,000
 Số dư sau khi chuyển: 1,853,401,102

- Các bước “Xác thực” và “Hoàn tất” tương tự như các chức năng chuyển khoản trên

7. Mẫu người thụ hưởng:

Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản”, rồi chọn chức năng “Mẫu người thụ hưởng” để thêm vào Danh sách thụ hưởng hoặc Tìm kiếm Người thụ hưởng

7.1. Thêm vào danh sách người thụ hưởng

- Màn hình 1: Lựa chọn chức năng thêm mới người thụ hưởng

MẪU NGƯỜI THỤ HƯỞNG
20/03/2013 12:06 PM

Tiêu chí tìm kiếm

Mã người thụ hưởng
Lựa chọn loại chuyển khoản Tất cả

- Màn hình 2: Chọn loại chuyển khoản để thêm danh sách người thụ hưởng

NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Người thụ hưởng

Lựa chọn loại chuyển khoản Nội bộ

- Màn hình 3: Tạo mẫu người thụ hưởng

TẠO MẪU NGƯỜI THỤ HƯỞNG
20/03/2013 12:08 PM

Thông tin người thụ hưởng

Mã người thụ hưởng *
(Dùng để tìm kiếm)
Tên người thụ hưởng *
Số tài khoản *
Hạn mức giao dịch *

7.2. Tìm kiếm người thụ hưởng

MẪU NGƯỜI THỤ HƯỞNG
20/03/2013 12:10 PM

Tiêu chí tìm kiếm

Mã người thụ hưởng
Lựa chọn loại chuyển khoản Tất cả

Mã người thụ hưởng	Tên người thụ hưởng	Loại chuyển khoản	Tài khoản nhận tiền	Hạn mức giao dịch
HUONGNTM1		Nội bộ		
HUONGHT		Nội bộ		

8. Mẫu chuyển khoản

- Khách hàng chọn mục “Chuyển khoản”, rồi chọn chức năng “Mẫu chuyển khoản” để thêm Mẫu chuyển khoản hoặc Tìm kiếm mẫu chuyển khoản
- Khách hàng “Lựa chọn loại chuyển khoản” rồi chọn “Thêm mới”

TÌM KIẾM MẪU
20/03/2013 01:42 PM

Tiêu chí tìm kiếm

Tên mẫu

Lựa chọn loại chuyển khoản  Tất cả 


8.1 Màn hình Thêm mẫu chuyển khoản liên ngân hàng (minh họa như dưới đây): Khách hàng điền đầy đủ các thông tin theo yêu cầu để thiết lập một mẫu chuyển khoản rồi chọn “Thêm”


THÊM MỜI MẪU CHUYỂN KHOẢN LIÊN NGÂN HÀNG
20/03/2013 01:46 PM

Chi tiết mẫu

Đặt tên cho mẫu *


Thông tin tài khoản


Tài khoản chuyển tiền * 000813 


Người thụ hưởng 

Tài khoản nhận tiền *

Tên *

Ngân hàng ALL 

Tỉnh/Thành phố ALL 

Chi nhánh * ANZ - CN TP Hồ Chí Minh 


Hạn mức giao dịch *

Thông tin chuyển khoản

Số tiền *

Nội dung chuyển khoản *

(Nhập tiếng Việt không dấu)



8.2 Tìm kiếm mẫu chuyển khoản:

TÌM KIẾM MẪU
20/03/2013 01:50 PM

Tiêu chí tìm kiếm

Tên mẫu

Lựa chọn loại chuyển khoản

Tên mẫu	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
HO THI HUE - CB	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
HuongHTT-PB	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
NG T VAN ANH - PTSP	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
NGUYEN BAO TIN	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
NGUYEN THI MAI HUONG	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng
VU THI KIM TUYEN	Chỉnh sửa	Xóa	Sử dụng

VI. Dịch vụ Thanh toán:

Khách hàng click vào mục “Thanh toán”, các chức năng của Dịch vụ Thanh toán sẽ được hiển thị chi tiết để Khách hàng lựa chọn

1. Nạp tiền điện thoại

Khách hàng chọn mục “Thanh toán”, rồi chọn chức năng “Nạp tiền điện thoại”

- Màn hình chức năng Nạp tiền điện thoại: Khách hàng thực hiện theo các bước hướng dẫn và chọn “Tiếp”

NẠP TIỀN CHO THUÊ BAO TRẢ TRƯỚC

Tài khoản trừ tiền [Số dư](#)

Số tiền nạp [Số điện thoại đã nạp thẻ](#)

Số điện thoại nạp tiền

- Các bước “Kiểm tra”, “Xác thực” và “Hoàn tất” tương tự như các loại giao dịch khác

2. Thanh toán hóa đơn:

- Khách hàng chọn mục “Thanh toán”, rồi chọn chức năng “Thanh toán hóa đơn”
- Khách hàng “Lựa chọn loại dịch vụ” cần thanh toán

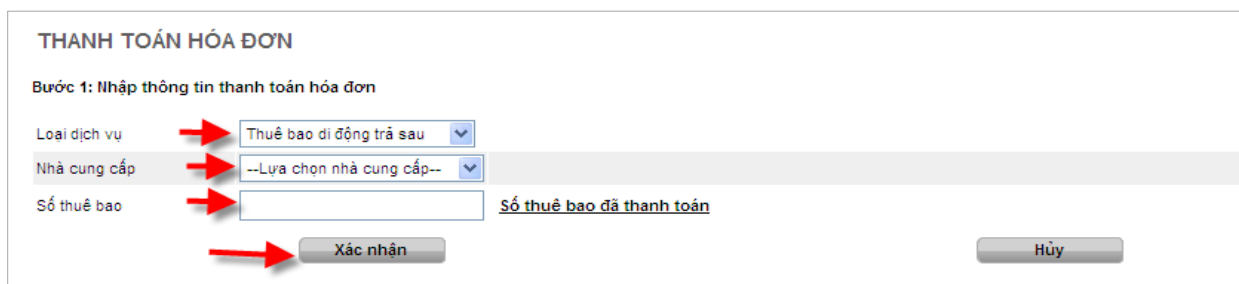
THANH TOÁN HÓA ĐƠN

Bước 1: Nhập thông tin thanh toán hóa đơn

Loại dịch vụ

2.1 Thanh toán cước di động trả sau:

- Khách hàng chọn Loại dịch vụ “Thuê bao di động trả sau”, nhập các thông tin của dịch vụ rồi “Xác nhận”:



- Hệ thống sẽ hiển thị lại toàn bộ thông tin thanh toán, kèm theo số tiền cước cần phải thanh toán (số tiền cước này do các mạng viễn thông cung cấp khi Khách hàng gửi xác nhận thanh toán cước ở bước trên)
- Khách hàng kiểm tra lại thông tin, nhập OTP để xác thực nếu thông tin chính xác và nhận kết quả thanh toán trên màn hình giao dịch
- Hiện tại hệ thống mới chỉ hỗ trợ Khách hàng thanh toán cước thuê bao Mobifone và Viettel trả sau

2.2 Thanh toán cước điện thoại cố định:

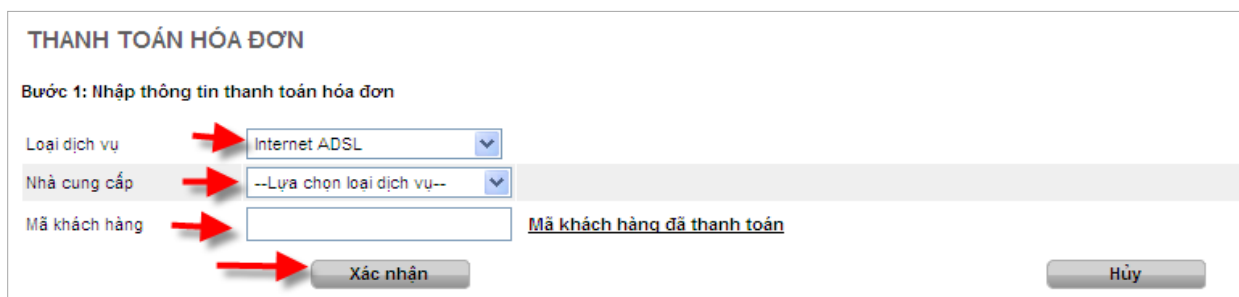
- Khách hàng chọn “Thuê bao di động trả sau, nhập các thông tin của dịch vụ rồi “Xác nhận”:



- Các bước thanh toán tương tự như “Thanh toán cước thuê bao di động trả sau”
- Hiện tại, hệ thống hỗ trợ Khách hàng thanh toán thuê bao cố định của SST, Homephone của Viettel

2.3. Thanh toán cước ADSL:

- Khách hàng chọn “Internet ADSL, nhập các thông tin của dịch vụ rồi “Xác nhận”:



- Các bước thanh toán tương tự như “Thanh toán cước thuê bao di động trả sau”








- Hiện tại, hệ thống hỗ trợ Khách hàng thanh toán cước ADSL của các nhà cung cấp: FPT Telecom, Viettel, SST

3. Thanh toán trực tuyến:

- Khách hàng truy cập vào website bán hàng hóa trực tuyến, Chọn mua hàng hóa, dịch vụ:
- Ví dụ: Mua vé máy bay của Jetstar: Khách hàng cần chọn thông tin như các mục dưới đây:



- Chọn Thời gian bay và giá tiền phù hợp với nhu cầu của mình và chọn “Tiếp tục”

10/4/2013			Starter  Khoang hạng phổ thông	
Khởi hành	Đến	Chi tiết chuyến bay	Bao gồm những gì?	
8:40 Hà Nội	10:45 Thành phố Hồ Chí Minh	Bay thẳng  2giờ5phút 	<input type="radio"/>	VND 1.000.000
9:05 Hà Nội	11:10 Thành phố Hồ Chí Minh	Bay thẳng  2giờ5phút 	<input type="radio"/>	VND 1.000.000
13:55 Hà Nội	16:00 Thành phố Hồ Chí Minh	Bay thẳng  2giờ5phút 	<input checked="" type="radio"/>	VND 1.560.000
Loại giá Starter bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Ghế ngồi bọc da thoải mái ✓ 7kg hành lý xách tay (có các hạn chế về kích thước và trọng lượng của <u>Hành lý</u>) 		Thêm gói dịch vụ tùy chọn		
		<div> VND 200.000 Thêm <input type="checkbox"/> Miễn các loại phí thay đổi </div> <div> VND 801.000 Thêm <input type="checkbox"/> Loại giá linh hoạt nhất </div>		

Nhập thông tin hành khách:

Hành khách 1: Người lớn

Quý danh*

Họ tên*

Hành khách thường xuyên của Qantas Mã thành viên ?

Giới tính

Ngày sinh ⓘ

- Chọn thông tin về Hành lý

Hành lý



Hiện tại bạn không bắt cứ tiêu chuẩn Hành lý ký gửi nào.

Điều này có nghĩa bạn chỉ có tiêu chuẩn tối đa 7kg Hành lý xách tay mỗi khách.
Các hạn chế về Hành lý xách tay sẽ được áp dụng nghiêm ngặt.

Thêm Hành lý ngay bây giờ để tiết kiệm hơn *

Thêm

Quản lý phân bổ Hành lý theo khách hoặc chuyến bay

* Thêm Hành lý ký gửi ngay bây giờ để tiết kiệm hơn! Thêm Hành lý ký gửi sau khi bạn đã hoàn thành đặt chỗ ví dụ thêm tại sân bay, qua điện thoại hay qua trang web sẽ tốn kém của bạn hơn.

- Nhập thông tin người liên hệ và chọn “Tiếp tục”

Chi tiết liên hệ

Vui lòng cung cấp chi tiết liên hệ của bạn bên dưới. Chúng tôi có thể sẽ cần liên hệ với bạn nếu như có các thay đổi về chuyến bay. Nếu chúng tôi không thể liên hệ với bạn, chúng tôi có thể sẽ để lại tin nhắn vào số điện thoại mà bạn đã cung cấp. Tờ xác nhận hành trình và hóa đơn cho tất cả hành khách sẽ được gửi vào địa chỉ hộp thư điện tử mà bạn đã cung cấp.

Thông tin cá nhân

Title*

Họ tên*

Email*

Xác nhận địa chỉ hộp thư điện tử*

Jetstar sẽ gửi tất cả các thông tin đi lại quan trọng cho tất cả các hành khách (Tờ xác nhận hành trình, hóa đơn và thông tin cập nhật chuyến bay) tới địa chỉ hộp thư điện tử này.

Số điện thoại di động*

sao chép số điện thoại di động đến tất cả các trường

Jetstar sẽ gọi đến số điện thoại di động này nếu chúng tôi cần liên hệ với bạn trong trường hợp có thay đổi về đặt chỗ hay chuyến bay của bạn



Có ngay chi tiết chuyến bay của bạn trong tay với dịch vụ gửi Xác nhận hành trình qua tin nhắn SMS!


☐ Vui lòng gửi cho tôi Xác nhận hành trình qua tin nhắn SMS(VND15000,00) ?

- Lựa chọn một số dịch vụ gia tăng nếu Khách hàng thấy cần thiết như: Lựa chọn chỗ ngồi, Lựa chọn dịch vụ Bảo hiểm du lịch. Sau đó chọn Tiếp tục
- Lựa chọn phương thức thanh toán: Để thanh toán qua dịch vụ eBank, Khách hàng chọn phương thức thanh toán là “Thẻ nội địa”. Sau đó Khách hàng đọc và chấp nhận điều khoản mua vé trực tuyến của Jetstar bằng cách tích vào ô “Chấp nhận điều khoản điều kiện...” và chọn “Mua”
- Hệ thống hiển thị ra danh sách các ngân hàng chấp nhận thanh toán. Khách hàng chọn logo của Ngân hàng TPBank



- Nhập thông tin số thẻ hoặc số tài khoản, rồi chọn “Tiếp tục”

Đơn hàng: **UBI7JG** Số tiền: **1,260,000.00 VND**

 Mời nhập thông tin thẻ/tài khoản và bấm nút “Tiếp tục” để thanh toán
Hotline: 0986087371 (8h00 - 22h00)

Số thẻ/Số tài khoản

Phương thức xác thực

- Khi đó hệ thống sẽ link đến trang chủ của eBank: <http://ebank.tpb.vn>.
- Khách hàng đăng nhập thành công bằng User/Password, Hệ thống hiển thị hóa đơn thanh toán như dưới đây.
- Khách hàng kiểm tra lại, nếu thông tin đã chính xác thì thực hiện “Xác nhận”

Chào mừng PHAM THI THUY LINH. Lần đăng nhập gần nhất 20/03/2013 15:39

THANH TOÁN ĐƠN HÀNG

Xác nhận thông tin

Mã đơn hàng	126718783243378
Ngày hiệu lực	20/03/2013
Tổng giá trị đơn hàng (VND)	1,260,000
Mô tả	Jetstar Pacific Airlines
Tài khoản thanh toán	000813****
Thanh toán cho	Jetstar Pacific Airlines

- Khách hàng nhập OTP để hoàn tất việc xác thực. Màn hình hiển thị kết quả giao dịch và vé máy bay mà Khách hàng đặt mua sẽ được gửi về địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký.
- Hiện tại Khách hàng có thể mua sắm tại trên 300 website bán hàng hóa trên mạng và thanh toán bằng dịch vụ eBank của TPBank. Với các loại hàng hóa không thể nhận qua email (như trường hợp vé máy bay), hàng hóa sẽ được giao trực tiếp đến địa chỉ mà Khách hàng muốn nhận hàng. Địa chỉ này Khách hàng sẽ khai báo trong quá trình thực hiện mua sắm hàng hóa trên mạng.

4. Thanh toán vé máy bay VNA

- Khách hàng chọn mục “Thanh toán”, rồi chọn chức năng “Thanh toán vé máy bay VNA”
- Tại Nhóm dịch vụ, chọn Thanh toán hóa đơn và Nhập Mã đặt chỗ

THANH TOÁN HÓA ĐƠN

Bước 1: Nhập thông tin thanh toán hóa đơn

Nhóm dịch vụ: Thanh toán hóa đơn

Loại dịch vụ: Thanh toán vé máy bay

Nhà cung cấp: Vietnam Airlines

Mã đặt chỗ: OYRGFY

Tiếp **Hủy**

- Hệ thống hiển thị thông tin số tiền cần thanh toán và thông tin hành trình. Khách hàng kiểm tra kỹ thông tin hành trình và chọn Xác nhận để thanh toán

Bước 2: Kiểm tra thông tin thanh toán hóa đơn

Nhà cung cấp	Vietnam Airlines
Loại dịch vụ	Thanh toán vé máy bay
Mã đặt chỗ	B4JKLZ
Số tiền cần thanh toán	750,000 VND
Thông tin hành trình	NAME:MR test2 test1; FLIGHT:V78735 DEST:HOCHIMINH-HANOI DATE: 10/15/2012 15:05,12/08/2012 ...

Xác nhận **Thay đổi** **Hủy**

- Khách hàng chọn tài khoản trừ tiền, nhập OTP và nhận kết quả thanh toán trên màn hình giao dịch

Bước 3: Chọn tài khoản trừ tiền

Tài khoản trừ tiền: 03051966001 **Số dư**

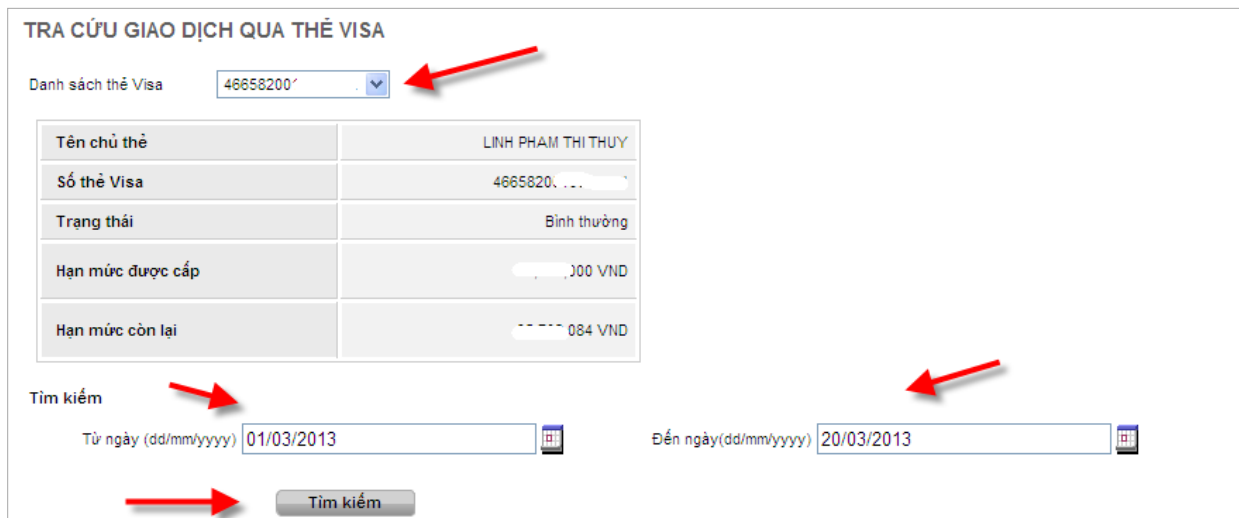
Xác nhận **Thay đổi** **Hủy**

VII. Dịch vụ Thẻ tín dụng:

Khách hàng click vào mục “Thẻ tín dụng”, các chức năng của Dịch vụ Thẻ tín dụng sẽ được hiển thị chi tiết để Khách hàng lựa chọn. Hiện tại TPBank đã phát triển 2 chức năng cho Dịch vụ Thẻ tín dụng trên eBank là “Chi tiết giao dịch thẻ” và “Khóa thẻ”

1. Chi tiết giao dịch thẻ:

- Trong mục Thẻ tín dụng, Khách hàng chọn chức năng “Chi tiết giao dịch thẻ”, màn hình sẽ hiển thị một số thông tin liên quan đến thẻ tín dụng của Khách hàng như dưới đây.
- Để xem chi tiết các giao dịch của Thẻ tín dụng, Khách hàng lựa chọn thời hạn muốn xem và chọn “Tìm kiếm”



TRA CỨU GIAO DỊCH QUA THẺ VISA

Danh sách thẻ Visa:

Tên chủ thẻ	LINH PHAM THI THUY
Số thẻ Visa	46658200...
Trạng thái	Bình thường
Hạn mức được cấp	...000 VND
Hạn mức còn lại	...084 VND

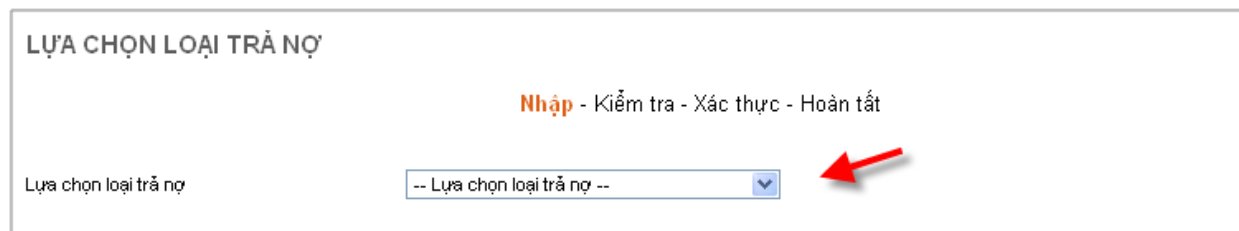
Tìm kiếm

Từ ngày (dd/mm/yyyy):

Đến ngày (dd/mm/yyyy):

2. Trả nợ thẻ tín dụng:

- Trong mục Thẻ tín dụng, Khách hàng chọn chức năng “Trả nợ thẻ tín dụng”
- Khách hàng lựa chọn loại trả nợ: Trả nợ cho thẻ tín dụng của Khách hàng hoặc Trả nợ cho thẻ tín dụng của người khác



LỰA CHỌN LOẠI TRẢ NỢ

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Lựa chọn loại trả nợ:

2.1. Trả nợ cho thẻ tín dụng của Khách hàng

- Hệ thống hiển thị thông tin về thẻ tín dụng của khách hàng.
- Khách hàng lựa chọn Số tài khoản trích nợ, phương thức thanh toán, nhập Số tiền và Nội dung thanh toán để thực hiện trả nợ thẻ tín dụng
- Khách hàng có thể chọn 1 trong 4 phương thức thanh toán: tối thiểu, tối đa, tùy chọn, thanh toán dư nợ đến thời điểm hiện tại. Khách hàng cũng có thể thanh toán ngay hoặc thanh toán sau vào 1 ngày trong tương lai.

TRẢ NỢ CHO THẺ TÍN DỤNG CỦA KHÁCH HÀNG

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Thông tin thẻ Visa

Số thẻ Visa	xxxxxxxxxx 124
Hạn mức của thẻ	xx,000,000
Dư nợ hiện tại	1,722,167
Dư nợ trong kỳ sao kê	0
Dư nợ tối thiểu phải thanh toán (Trong kỳ sao kê)	0
Hạn mức còn lại	xx,659,933
Phí và lãi	0
Số tiền đã trả nợ (đang chờ duyệt)	0
Số tiền đã chi tiêu (đang chờ quyết toán)	617,900

Thông tin trả nợ thẻ

Số tài khoản trích nợ: 00081342001 **Số dư**

Phương thức thanh toán: --- Lựa chọn ---

Số tiền: 0

Nội dung thanh toán: (Lưu ý: Nhập tiếng Việt không dấu)

Thời gian thực hiện

☒ Thanh toán ngay

☐ Thanh toán vào ngày(dd/mm/yyyy)

Tiếp Tục

- Màn hình kiểm tra hiển thị các thông tin như Khách hàng đã lựa chọn ở màn hình Nhập.
- Khách hàng kiểm tra lại thông tin, nhập OTP để xác thực nếu thông tin chính xác và nhận kết quả trên màn hình giao dịch

Thông tin trả nợ thẻ

Số tài khoản trích nợ	00081342001
Phương thức thanh toán	Thanh toán số tiền tùy chọn
Số tiền	22,167
Nội dung thanh toán	Trả nợ TTD

Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện: Thanh toán ngay

Tiếp Tục **Thay Đổi** **Hủy**

2.2. Trả nợ cho thẻ tín dụng của người khác

- Khách hàng nhập thông tin Số thẻ người nhận, hệ thống sẽ hiển thị tên chủ thẻ. Khách hàng cũng có thể chọn Số thẻ trong danh sách số thẻ đã thanh toán

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Thông tin thẻ Visa

Số thẻ người nhận **Số thẻ đã thanh toán**

Thông tin trả nợ thẻ

Số tài khoản trích nợ **Số dư**

Số tiền

Nội dung thanh toán (Lưu ý: Nhập tiếng Việt không dấu)

Thời gian thực hiện

☒ Thanh toán ngay

☐ Thanh toán vào ngày(dd/mm/yyyy)

Tiếp Tục

- Các bước tiếp theo tương tự như Trả nợ cho thẻ tín dụng của Khách hàng

TRẢ NỢ CHO THẺ TÍN DỤNG CỦA NGƯỜI KHÁC

Nhập - Kiểm tra - Xác thực - Hoàn tất

Thông tin thẻ Visa

Số thẻ người nhận xxxxxxxxxxxx 124

Tên chủ thẻ PHAM THI THUY LINH

Thông tin trả nợ thẻ

Số tài khoản trích nợ 00081342001

Số tiền 10,000

Nội dung thanh toán Trả cho TTD khác

Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện Thanh toán ngay

Tiếp Tục **Thay Đổi** **Hủy**

Lưu ý: Thông thường Khách hàng thực hiện trả nợ thẻ tín dụng vào ngày T sẽ được hoàn hạn mức vào ngày T+1

3. Đổi tài khoản thu nợ thẻ tín dụng

- Trong mục Thẻ tín dụng, Khách hàng chọn chức năng “Đổi tài khoản thu nợ thẻ tín dụng”
- Khách hàng có thể thay đổi tài khoản thu nợ bằng 1 trong các tài khoản thanh toán đang hoạt động của mình bằng cách chọn Tài khoản muốn thay đổi và Lưu thông tin
- Sau khi giao dịch thực hiện thành công, các kỳ sao kê tiếp theo, hệ thống sẽ tự động thu nợ trên tài khoản mới đổi

ĐỔI TÀI KHOẢN THU NỢ THẺ TÍN DỤNG

Đổi tài khoản thu nợ thẻ tín dụng

Tài khoản thu nợ hiện tại 00081342001

Tài khoản muốn thay đổi

Lưu **Hủy**

4. Đối phương thức thu nợ thẻ tín dụng

- Trong mục Thẻ tín dụng, Khách hàng chọn chức năng “Đổi tài khoản thu nợ thẻ tín dụng”
- Khách hàng có thể lựa chọn Thanh toán toàn bộ hoặc thanh toán tối thiểu. Chọn Lưu, hệ thống sẽ thông báo đối phương thức thu nợ thành công
- Sau khi giao dịch thực hiện thành công, các kỳ sao kê tiếp theo, hệ thống sẽ tự động thu nợ theo phương thức mới đổi.



5. Khóa thẻ:

- Trong trường hợp Khách hàng có nhiều thẻ tín dụng, Khách hàng lựa chọn số thẻ cần khóa và chọn “Khóa thẻ”



- Hệ thống hiển thị thông báo Khóa thẻ thành công. Để mở khóa thẻ trở lại, Khách hàng phải tới các Điểm giao dịch của TPBank để yêu cầu mở khóa thẻ. Vì vậy, chức năng này chỉ nên sử dụng khi Khách hàng cảm thấy thật sự cần thiết, khi Khách hàng có nghi ngờ về việc thẻ tín dụng của mình đang bị lợi dụng. Khi đó Khóa thẻ nhanh trên eBank sẽ giúp bảo vệ tài chính của Khách hàng.

VIII. Một số chức năng khác của dịch vụ:

Ngoài các tính năng cơ bản trên, Dịch vụ eBank – Phiên bản Internet Banking của TPBank còn cung cấp cho Khách hàng các “Thông tin ngân hàng” bao gồm Thông tin tỷ giá, lãi suất, các chương trình khuyến mãi đang áp dụng cho Khách hàng tại TPBank, các tin tức mới của Ngân hàng. Khách hàng cũng có thể cập nhật một số thông tin cá nhân của mình, có thể gửi phản hồi đến Ngân hàng thông qua email/Live Chat, hoặc gọi điện đến ngân hàng theo số điện thoại được cung cấp trên trang eBank.

**TPBank vẫn luôn nỗ lực để mở rộng thêm nhiều tiện ích hấp dẫn khác cho dịch vụ eBank.
Rất hân hạnh được phục vụ Bạn!**



Chúc Bạn thực hiện giao dịch trên Internet Banking thành công!

Hỗ trợ Khách hàng: (04) 37 683 683 hoặc 1800 58 58 85

Email: Dichvu_khachhang@tpb.com.vn